

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

Số: 1840 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển Phương án kiến trúc cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên – thành phố Rạch Giá

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1289/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 185/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên - thành phố Rạch Giá;

Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040, tỷ lệ 1/25.000;

Căn cứ Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Rạch Giá, tỉnh



năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt kế hoạch và kinh phí tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc Cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên – thành phố Rạch Giá;


Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 603/TTr-SGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên - thành phố Rạch Giá.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải (Chủ đầu tư) chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Hội đồng Quy hoạch kiến trúc tỉnh, Hội đồng thi tuyển, Hội Kiến trúc sư tỉnh Kiên Giang, Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc (đơn vị trực thuộc Sở Quy hoạch và Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh) và các cá nhân, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: An Biên, Rạch Giá; Hội đồng thi tuyển, Hội Kiến trúc sư tỉnh Kiên Giang, Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc (đơn vị trực thuộc Sở Quy hoạch và Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh) và Giám đốc (Thủ trưởng) các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải (05b);
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, ntduy.

CHỦ TỊCH




Lâm Minh Thành

NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

**Thi tuyển Phương án kiến trúc cầu trên tuyến đường bộ ven biển
kết nối từ An Biên – thành phố Rạch Giá**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CUỘC THI

1. Tên cuộc thi: Thi tuyển “Phương án kiến trúc cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên - thành phố Rạch Giá”.

2. Phạm vi nghiên cứu thiết kế:

- Vị trí: Cầu nằm ở cửa vịnh Rạch Giá, cách cầu Cái Lớn trên Quốc lộ 63 khoảng 11Km về phía hạ lưu.

+ Điểm đầu tuyến (Km0+000) tại vị trí giao với lý trình Km11+500 thuộc dự án đường bộ ven biển kết nối tỉnh Kiên Giang với tỉnh Cà Mau, thuộc địa phận xã Tây Yên, huyện An Biên;

+ Điểm cuối dự án (Km3+710 lý trình dự án): tại nút giao đường Ba Tháng Hai và đường Ngô Quang Hớn (thành phố Rạch Giá);

+ Tổng chiều dài tuyến xây dựng: 3,71km. Trong đó cầu qua vịnh Rạch Giá (Km1+400) dài khoảng 2,80km.

- Phạm vi ranh giới: căn cứ các yêu cầu về quy mô, chức năng, điều kiện địa chất thủy văn, giải pháp kết cấu công trình và phạm vi mố cầu, yêu cầu thiết kế đơn vị dự tuyển/đơn vị tư vấn chủ động đề xuất ranh chính xác khu vực thiết kế.

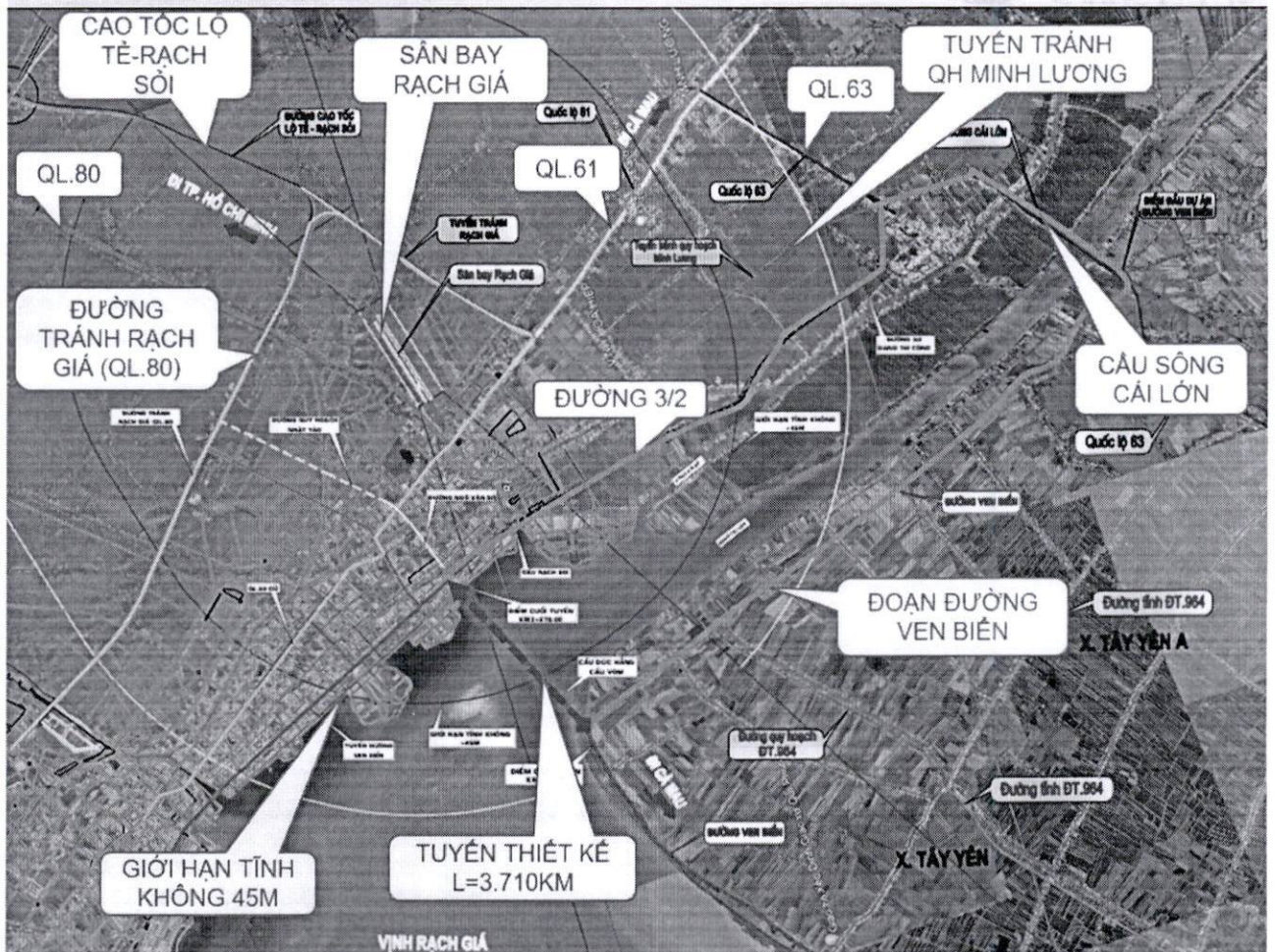
3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Kiên Giang.

4. Đơn vị tư vấn tổ chức thi tuyển: Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc (đơn vị trực thuộc Sở Quy hoạch và Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Hình thức thi tuyển: Thi tuyển rộng rãi trong nước.

6. Đối tượng tham gia thi tuyển:

- Cuộc thi tuyển dành cho các đơn vị tư vấn thiết kế là công ty, tổ chức hoặc liên danh (từ hai đơn vị tư vấn trở lên) đặc biệt am hiểu lĩnh vực thiết kế quy hoạch và kiến trúc, giao thông cầu đường có chứng chỉ năng lực hoạt động



Hình 1. Tổng thể vị trí, hướng tuyến cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên – thành phố Rạch Giá

3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Kiên Giang.

4. Đơn vị tư vấn tổ chức thi tuyển: Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc (đơn vị trực thuộc Sở Quy hoạch và Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Hình thức thi tuyển: Thi tuyển rộng rãi trong nước.

6. Đối tượng tham gia thi tuyển:

- Cuộc thi tuyển dành cho các đơn vị tư vấn thiết kế là công ty, tổ chức hoặc liên danh (từ hai đơn vị tư vấn trở lên) đặc biệt am hiểu lĩnh vực thiết kế quy hoạch và kiến trúc, giao thông cầu đường có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng: Thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình giao thông cầu đường bộ hạng I, uy tín, có kinh nghiệm thực tế liên quan và chứng chỉ hành nghề theo quy định pháp luật hiện hành.

- Các đơn vị đăng ký tham gia thi tuyển phải đáp ứng được các quy định pháp luật về năng lực hoạt động theo Luật Kiến trúc năm 2019, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, sửa đổi bổ sung Luật số 62/2020/QH14 (gọi tắt là Luật Xây

dụng), Nghị định số 15/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 35/2023/NĐ-CP (gọi tắt là Nghị định số 15/2021/NĐ-CP), Nghị định số 85/2020/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung như sau:

- + Luật Kiến trúc năm 2019 Điều 17 khoản 6;
- + Luật Xây dựng Điều 4 - khoản 8, Điều 148, 149, 151, 154, 156;
- + Nghị định số 15/2021/NĐ-CP - Điều 83, 93, 98 đối với tổ chức tư vấn;
- + Nghị định số 15/2021/NĐ-CP - Điều 62, 66, Điều 67 khoản 3 và 6, Điều 70, 72 đối với cá nhân chủ trì tham gia dịch vụ tư vấn;
- + Nghị định số 85/2020/NĐ-CP - Điều 22 khoản 2, khoản 3;
- Ngoài ra, các đơn vị thi tuyển là tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam phải tuân thủ khoản 2 Điều 148 Luật Xây dựng.

II. MỤC ĐÍCH CỦA CUỘC THI TUYỂN

Cuộc tuyển chọn “Phương án kiến trúc cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên - thành phố Rạch Giá” nhằm tìm được ý tưởng phương án thiết kế kiến trúc tối ưu, có tính khả thi cao, độc đáo, hiện đại, đặc sắc phù hợp với cảnh quan và là điểm nhấn ấn tượng của thành phố Rạch Giá và tỉnh Kiên Giang.

Phương án thiết kế kiến trúc cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên - thành phố Rạch Giá là cơ sở để đề xuất dự án đầu tư xây dựng và triển khai thực hiện dự án thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho vùng, từng bước hoàn thiện quy hoạch và phát triển không gian về phía Tây Nam của tỉnh.

III. THÔNG TIN VỀ KHU VỰC THIẾT KẾ

1. Điều kiện tự nhiên:

a) Về khí hậu:

Thành phố Rạch Giá nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa có khí hậu nóng ẩm quanh năm có nhiệt độ cao và ổn định, ít thiên tai và thời tiết bất thường.

Nhiệt độ trung bình năm: 27,8⁰C.

- Nhiệt độ cao nhất trung bình: 29,4⁰C.

- Nhiệt độ thấp nhất trung bình: 26,1⁰C.

Trong năm được chia ra làm 2 mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô.

* Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 và kết thúc vào tháng 11.

- Lượng mưa trung bình năm: 2366mm.

- Số ngày mưa: 169 ngày/năm.

- Lượng mưa tháng lớn nhất vào tháng 8, tháng 9.

* Mùa khô bắt đầu từ tháng 12 và kết thúc vào tháng 4 năm sau.

- Độ ẩm trung bình: 82%.

- Số giờ nắng trung bình trong năm: 2.348,6 giờ.

* Đặc điểm về gió: Mùa khô thịnh hành là gió Bắc và Đông Bắc, mùa mưa thịnh hành là gió Tây và Tây Nam.

Vận tốc gió trung bình 1.5m/s, về mùa mưa vận tốc gió trung bình từ 4 - 4,5m/s, tốc độ gió mạnh nhất có khi lên đến 16-20 m/s, đôi khi còn bị ảnh hưởng trực tiếp bởi những cơn bão lớn (như cơn bão số 5 năm 1997).

b) Về thủy văn:

Thành phố Rạch Giá có một hệ thống kênh rạch khá dày đặc. Có các tuyến kênh chính như: kênh Vành Đai (đường thủy Phía Nam), kênh Rạch Giá - Hà Tiên, kênh Rạch Giá - Long Xuyên, kênh Đồn Đông, kênh Ông Hiển, sông Rạch Sỏi. Ngoài việc cung cấp nước ngọt phục vụ sản xuất nông nghiệp còn là mạng lưới giao thông thủy phục vụ vận tải hàng hoá, hành khách đi các huyện trong tỉnh góp phần cải tạo môi trường sinh thái đô thị. Hệ thống kênh nội đồng dày đặc đã góp phần cấp, thoát nước phát triển sản xuất nông nghiệp, cải tạo và chuyên dịch cơ cấu nông nghiệp của thành phố.

Do nằm ở cuối nguồn nước ngọt của sông Hậu hệ thống thủy văn phụ thuộc rất lớn vào khả năng chuyển tải của hệ thống kênh trục, các kênh ngang nối các kênh trục với nhau.

Vào mùa mưa từ cuối tháng 8 đến đầu tháng 9 lưu lượng lớn nhất tại các kênh trục vào khoảng 300 m³/s, lũ về thường gây ngập lụt ở các phường xã vùng ven như: xã Phi Thông, phường Vĩnh Thông và phường Vĩnh Hiệp. Thời điểm nước rút thường từ cuối tháng 11 đến tháng 12.

Vào mùa khô bắt đầu từ tháng 2 khi tác động tiếp ngọt của sông Hậu bị yếu, triều biển Tây mạnh hơn nên nước mặn thường xâm nhập vào nội địa ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và nguồn nước phục vụ sinh hoạt cho toàn thành phố. Việc xây dựng các công, đập ngăn mặn sẽ có vai trò rất lớn cho phát triển ngành nông nghiệp. Tuy nhiên do lưu lượng nước sông Hậu cao hơn mực nước bình quân tại vùng biển thành phố nên dòng chảy có xu hướng từ sông Hậu đổ ra biển Tây, có thể tận dụng ưu thế này để đưa nước ngọt vào phục vụ đời sống và phát triển kinh tế thành phố Rạch Giá.

Thành phố chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi chế độ thủy triều biển Tây và ảnh hưởng gián tiếp chế độ triều biển Đông (qua kênh Rạch Giá - Long Xuyên).

Chiều cao sóng tại biển Tây: $H = 1,4\text{m}$.

c) Địa hình, địa mạo

Địa điểm dự án thuộc huyện An Biên và thành phố Rạch Giá, trong đó:

Thành phố Rạch Giá chạy dài theo bờ biển từ Bắc xuống Nam dài khoảng 10,0 km. Nền địa hình bằng phẳng và thấp, có nhiều kênh rạch chảy qua. Cao độ nền địa hình dao động từ +0,2m đến +2,3m.

- Khu vực trung tâm thành phố có cao độ từ +1,4m đến +2,3m. Địa hình ở khu vực phía Bắc thành phố có nền dốc 5‰ nghiêng về phía kênh Rạch Giá - Long Xuyên và về phía Biển.

- Khu vực giữa thành phố dốc 2‰ nghiêng về phía Biển và rạch Ông Hiễn, bãi biển bằng phẳng, bị bồi lắng với các rừng đước, sú vẹt tự nhiên.

- Khu vực đất nông nghiệp có cao độ từ +0,2m đến +0,6m. Địa hình có hướng thấp dần từ Tây sang Đông và từ Bắc xuống Nam với độ dốc nhỏ 0,1÷0,2‰.

Địa hình của thành phố Rạch Giá thuộc loại đồng bằng ven biển nằm trong vùng tứ giác Long Xuyên, có cao độ từ +0,2m đến +0,4m; bị chia cắt bởi kênh Rạch Giá - Hà Tiên và Rạch Giá - Long Xuyên, có nhiều kênh rạch nên vào mùa lũ thường bị ngập nhất là những xã, phường nông nghiệp như: xã Phi Thông, phường Vĩnh Thông, phường Vĩnh Hiệp, ảnh hưởng nhiều đến việc sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt nhân dân.

Huyện An Biên có địa hình đặc trưng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long bằng phẳng, tuyến bị chia cắt do nhiều kênh rạch. Hệ thống sông có sông Cái Lớn và các nhánh của nó là sông Cái Tàu, ngã Ba Đình, Bàn Ổi... Hệ thống kênh nhân tạo phát triển khắp mọi nơi trong vùng.

d) Về địa chất:

Khu vực tuyến đi qua, địa hình thuộc Đồng bằng Sông Cửu Long có đặc điểm địa hình chung là khá bằng phẳng, đước tạo thành chủ yếu bởi các lớp trầm tích, phù sa của hệ thống sông Tiền và sông Hậu, thảm thực vật chủ yếu là cây bụi và vườn cây của nhân dân, tuyến đi theo đường cũ và cập mở mới sang ruộng lúa và bờ kênh.

2. Hiện trạng sử dụng đất:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Phương án đề xuất
I	Nhu cầu sử dụng đất	ha	17,75
1	Đất trồng cây hàng năm (lúa)	ha	3,56
2	Đất mặt nước	ha	10,89
3	Đất giao thông	ha	3,3
II	Số hộ ảnh hưởng	hộ	

3. Hiện trạng hạ tầng:

- Phía thành phố Rạch Giá: khu vực dự kiến đầu nối của phương án cầu thuộc địa bàn thành phố Rạch Giá tại nút giao đường Tôn Đức Thắng với đường Ngô Quang Hớn đã đầu tư xây dựng hoàn thành các công trình thuộc dự án khu đô thị mới Phú Cường.

- Phía huyện An Biên: khu vực dự kiến đầu nối phương án cầu thuộc địa bàn An Biên tại nút giao với tuyến đường bộ ven biển nối tỉnh Kiên Giang với tỉnh Cà Mau, hiện trạng đất trồng.

IV. YÊU CẦU ĐỐI VỚI PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

1. Tính chất:

- Công trình góp phần cải thiện năng lực giao thông vận tải, hoàn thành kết nối tuyến đường ven biển giữa thành phố Rạch Giá, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đến tỉnh Cà Mau; giảm tải cho hệ thống giao thông hiện tại, đặc biệt qua thị trấn Minh Lương, qua đoạn tránh Cái Bé, Cái Lớn (đường hành lang ven biển); tạo điều kiện mở rộng không gian đô thị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố Rạch Giá, huyện An Biên nói riêng và tỉnh Kiên Giang nói chung.

- Từng bước hoàn thiện quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021, quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1289/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2023, Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phê duyệt tại Quyết định 287/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, quy hoạch chung xây dựng thành phố Rạch Giá, quy hoạch vùng huyện An Biên để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang nói riêng và vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung.

- Là công trình kiến trúc tiêu biểu, tiên tiến, hiện đại tại cửa vịnh Rạch Giá, trong tương lai công trình sẽ là biểu tượng, là điểm vui chơi, thưởng ngoạn, tham quan đặc trưng của nhân dân và khách du lịch trong và ngoài nước.

2. Quy mô tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Dự án Đầu tư xây dựng Cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên – thành phố Rạch Giá có quy mô phù hợp với quy hoạch.

- Phần cầu có giải pháp thiết kế phù hợp với hình tượng kiến trúc hiện đại, bền vững, tính thẩm mỹ cao, phù hợp với quy hoạch đô thị, không gian biển. Kết cấu đảm bảo tính khả thi về kỹ thuật và giải pháp thi công;

- Quy mô công trình cầu: Xây dựng công trình cầu vĩnh cửu.

- Cấp công trình:

+ Phần cầu: Công trình cấp đặc biệt;

+ Phần đường: Công trình cấp II, đường chính khu vực, tốc độ thiết kế 80km/h.

- Khổ thông thuyền tương ứng sông cấp II tuy nhiên để phù hợp với tĩnh không thông thuyền của cầu Cái Lớn trên Quốc lộ 63 về phía thượng lưu cách vị trí xây dựng cầu khoảng 11km lựa chọn tĩnh không yêu cầu là: Chiều rộng B = 80m, H=10m;

- Chiều cao kiến trúc của công trình: Cầu nằm trong vùng phễu bay cất hạ cánh của sân bay Rạch Giá vì vậy bị giới hạn về chiều cao công trình phải tuân thủ Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định về quản lý chương ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại



Việt Nam;

- Tĩnh không đường chui dưới cầu: $H = 4,75\text{m}$;
- Cấp động đất: theo TCVN 9386 khu vực xây dựng cầu có hệ số nền $A=0.0094$;
- Tải trọng thiết kế: Tải trọng cầu đường bộ hoạt tải HL-93;
- Tổng chiều dài cầu và đường hai đầu cầu: 3,71km;
- Tổng chiều dài phần công trình cầu khoảng 2.800m, chiều dài cầu chính khoảng 740m, bề rộng cầu đảm bảo 6 làn xe;
- Đường vào cầu: Quy mô theo quy hoạch; kết cấu mặt đường cấp cao;
- Xây dựng đồng bộ các hạng mục gồm: Hệ thống thoát nước, chiếu sáng, hè đường, nút giao, cảnh quan ngắm biển, hệ thống an toàn giao thông và công trình phụ trợ.

3. Các yêu cầu về quy hoạch đô thị:

Đơn vị tư vấn nghiên cứu thiết kế “Phương án kiến trúc cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên – thành phố Rạch Giá” theo quy hoạch của Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 được duyệt tại Quyết định số 1024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 04 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang. Phương án kiến trúc cầu phải đảm bảo hài hòa với không gian kiến trúc cảnh quan khu vực.

Nghiên cứu tổ chức không gian phương án đấu nối tại khu vực dự kiến đấu nối của phương án Cầu thuộc địa bàn thành phố Rạch Giá hợp lý, hạn chế tối thiểu các xung đột giao thông và tác động gây ảnh hưởng đến khu vực đã đầu tư xây dựng hoàn thành các công trình theo quy hoạch chi tiết thuộc dự án khu đô thị mới Phú Cường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Khuyến khích các đơn vị tư vấn đề xuất các giải pháp tổ chức quy hoạch tuyến, trục giao thông và cảnh quan, kết nối hợp lý và thích ứng biến đổi khí hậu, phù hợp quy hoạch, không gian đô thị thành phố Rạch Giá, quy hoạch vùng huyện An Biên.

Tư vấn cần đề xuất phương án kiến trúc và giải pháp tổ chức giao thông động và tĩnh cho công trình không bị xung đột từ các hướng; nghiên cứu khu vực đậu xe tĩnh khu vực quảng trường hoặc công viên tạo điều kiện thương mại, cho người dân, khách du lịch nhận diện và tiếp cận thuận lợi, đặc biệt khi có các sự kiện quan trọng, các mùa lễ hội của thành phố Rạch Giá.

4. Các yêu cầu về kiến trúc:

Cầu qua cửa vịnh Rạch Giá có vị trí quan trọng, kết nối không gian hai khu vực phía thành phố Rạch Giá và huyện An Biên, do vậy các yêu cầu về phương án kiến trúc đảm bảo các yêu cầu sau:

- Yêu cầu về tính biểu tượng, đặc trưng của công trình: cần có hình dáng dễ nhớ, mỹ thuật cao và là một tác phẩm nghệ thuật trên không gian mặt nước;

- Hình mẫu tiêu biểu: Cầu mang giá trị kiến trúc và giá trị cộng đồng rất lớn, có ý nghĩa quan trọng, thể hiện diện mạo và bản sắc riêng của thành phố Rạch Giá, kết nối các công trình kiến trúc hiện tại với tương lai;

- Đổi mới, sáng tạo: công trình cần áp dụng các công nghệ mới, tiên bộ, hướng tới nâng cao khả năng hội nhập quốc tế về tư duy, công nghệ, quản lý đô thị thông minh;

- Ngôn ngữ kiến trúc: hiện đại, không nặng nề, có thể phô diễn kết cấu độc đáo nhưng vẫn đảm bảo tính bền vững. Tỷ lệ hình khối các cấu tạo của cầu cần thẩm mỹ và hài hòa với không gian, cảnh quan đô thị, đảm bảo tuyệt đối an toàn, phải là biểu tượng văn hóa tiêu biểu của nhân dân Thành phố Rạch Giá;

- Các kết cấu, vật liệu hoàn thiện cần hướng đến thân thiện với môi trường, khả năng chống chịu của môi trường ven biển, không khí ẩm ướt và chống ăn mòn và xâm thực mặn;

- Có giải pháp chiếu sáng trang trí nổi bật, độc đáo cho công trình, tạo điểm nhấn về kiến trúc - cảnh quan cho khu vực nhưng cũng phải đảm bảo an toàn giao thông. Ngoài chức năng chính đảm bảo khả năng thông hành giao thông, cần nghiên cứu, đề xuất, chuẩn bị các hướng kết nối cầu với công trình và không gian công cộng trong khu vực nhằm tối đa hóa lợi ích phục vụ nhu cầu thưởng ngoạn, giải trí và du lịch của người dân;

- Xử lý tốt tỷ lệ, hình dáng kiến trúc tất cả các bộ phận: Các trụ, mô, lan can cầu, dây văng (nếu có)... Tổ chức mặt bằng kiến trúc cầu gắn kết phù hợp với việc đảm bảo quy định, tiêu chuẩn thiết kế cầu;

- Công trình phù hợp với cảnh quan khu vực, không gian của vịnh Rạch Giá với các tầm nhìn gần, xa. Đảm bảo tỷ lệ cân đối và hòa nhập với cảnh quan khu vực nghiên cứu, hình thức kiến trúc hai bên cầu;

- Khuyến khích các đơn vị tư vấn đề xuất các phương án kiến trúc khác với các cầu đã xây dựng trên địa bàn hoặc đã thi tuyển. Đồng thời có đề xuất giải pháp hình thái kiến trúc gắn liền với kết cấu và kỹ thuật yêu cầu đối với thể loại công trình.

5. Yêu cầu về tổ chức giao thông:

- Phát triển hệ thống giao thông vận tải trên cơ sở phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh, của vùng; đảm bảo sự liên kết giữa các phương thức vận tải, liên kết với các tỉnh trong vùng và Thành phố Hồ Chí Minh, dự án Cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên đến thành phố Rạch Giá sẽ liên thông các đường giao thông quan trọng (cao tốc Lộ Tê - Rạch Sỏi, Quốc lộ 80, đường Ba Tháng Hai và kết nối với tỉnh Cà Mau), tạo nên trục giao thông thông suốt, tăng cường sự liên kết vùng, nâng cao tính linh hoạt, hiện đại và đồng bộ của hệ thống giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại cũng như vận chuyển hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Quy mô phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định



số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021, quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1289/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2023, Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phê duyệt tại Quyết định 287/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, quy hoạch chung xây dựng thành phố Rạch Giá, quy hoạch vùng huyện An Biên.

- Tổ chức giao thông, kết nối thống nhất với tổng thể hệ thống giao thông của thành phố, kết nối thuận lợi với hệ thống đường bộ của khu vực đảm bảo khai thác hiệu quả, tăng cường khả năng lưu thông các phương tiện.

- Đề xuất giải pháp kết nối giao thông hợp lý, hạn chế việc cản trở giao thông làm ảnh hưởng đến lưu lượng cũng như tốc độ lưu thông qua cầu.

- Đảm bảo khoảng thông thuyền tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông các loại tàu, thuyền qua cửa vịnh.

6. Các yêu cầu về kỹ thuật:

- Tuân thủ hệ thống Quy chuẩn xây dựng Việt Nam (hoặc Quốc tế) về công trình xây dựng, giao thông, hạ tầng kỹ thuật, môi trường, cơ - điện, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động;

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn dự kiến áp dụng phải phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi của hệ thống tiêu chuẩn được áp dụng;

- Thiết kế thành và dạp cầu: nên sử dụng vật liệu phổ biến đảm bảo thuận tiện bảo trì, bảo dưỡng, dễ dàng kết hợp bố trí các tiện ích kỹ thuật cần thiết;

- Tính toán sức chứa tối đa, tải trọng tối đa trên từng mặt cắt khác nhau, lường trước các tải trọng tác động khác, đảm bảo an toàn khi tập trung đông người, tránh rung lắc;

- Cần quan tâm các giải pháp sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo (chiếu sáng, làm mát...) nhằm tăng thêm giá trị và ý nghĩa hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Vật liệu xây dựng được chia làm 02 loại chính: vật liệu xây dựng kết cấu chính và vật liệu hoàn thiện cho các không gian sử dụng như ban công, tay nắm lan can, cột đèn chiếu sáng.

7. Yêu cầu về giải pháp công nghệ thi công và duy tu bảo dưỡng:

- Đề xuất phương án thi công có tính khả thi, phù hợp điều kiện thi công ở địa phương và khu vực xây dựng.

- Hạn chế ảnh hưởng việc lưu thông hiện trạng (đường thủy, đường bộ).

- Tính toán dự kiến thời gian thi công hợp lý.

- Thuận lợi cho việc quản lý và khai thác sử dụng công trình; đặc biệt trong môi trường xâm thực, ảnh hưởng đến tuổi thọ công trình.



- Duy tu, bảo dưỡng dễ dàng, chi phí hợp lý.

8. Hiệu quả kinh tế:

- Tổng mức đầu tư của phương án phù hợp với Tổng mức đầu tư dự kiến theo chủ trương đầu tư đã phê duyệt là 3.900 tỷ đồng, đúng với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Khái toán chi phí xây dựng đối với từng phương án (cần nêu rõ suất đầu tư phần cầu chính, phần cầu dẫn, phần đường đối với từng phương án).

V. YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ SẴN PHẨM:

1. Thuyết minh ý tưởng:

Thuyết minh phương án dự tuyển được trình bày trên khổ giấy A3 in ngang, đóng tập, bìa cứng, tối thiểu 09 bộ phải thể hiện được những nội dung sau:

- Nêu rõ ý tưởng kiến trúc của phương án dự tuyển về hình khối và công năng sử dụng;
- Nêu rõ các thông số kỹ thuật chủ yếu của phương án;
- Phân tích sự phù hợp với quy hoạch, cảnh quan chung của khu vực; dự kiến các giải pháp kỹ thuật bên trong và bên ngoài công trình;
- Tính khả thi của phương án, trong đó có dự kiến tổng mức đầu tư của dự án.

2. Các bản vẽ thể hiện:

Mỗi phương án dự tuyển gồm 01 bộ bản vẽ được lập trên khổ giấy A0 được in hoặc dán trên giấy form dày từ 3,0 mm đến 5,0 mm, in ngang, tối thiểu 06 bản vẽ, tối đa 10 bản vẽ thể hiện các nội dung sau:

- Mặt bằng tổng thể tỷ lệ 1/500: thể hiện rõ mối liên hệ giữa công trình với mạng lưới giao thông khu vực và không gian cảnh quan xung quanh, giải pháp tổ chức giao thông của cầu và các lối giao thông tiếp cận với khu vực đường dẫn 02 đầu cầu, đồng thời thể hiện các số liệu cơ bản của công trình theo hướng dẫn tại nhiệm vụ thiết kế;
- Mặt bằng đề xuất không gian kết nối 02 bên bờ sông, tỉ lệ 1/200 ÷ 1/400.
- Tối thiểu 02 mặt đứng công trình tùy chọn, tỷ lệ 1/200 ÷ 1/400;
- Các bản vẽ tổng quan: tỷ lệ: 1/200 ÷ 1/400;
- Mặt cắt công trình tỷ lệ: 1/200 ÷ 1/400;
- Các nội dung tự chọn nhằm minh họa cho các giải pháp thiết kế, đề xuất giải pháp kết cấu chính của công trình;
- Phối cảnh (ban ngày và ban đêm), phối cảnh các góc nhìn từ xa đến gần, từ gần ra xa và nhìn từ trên cao;
- Phối cảnh các tiểu cảnh không gian kiến trúc để mô tả các công năng,



chức năng công trình hoặc các điểm nhấn kiến trúc mà tư vấn muốn thể hiện.

Ngoài ra có thể bổ sung thêm các bản vẽ hỗ trợ khác nếu thấy cần thiết.

3. Mô hình, sa bàn cho các phương án tuyển chọn (không bắt buộc):

- Mô hình phương án dự tuyển: không khống chế tỷ lệ;
- Yêu cầu về chất liệu làm mô hình: Có thể chọn từ những chất liệu chính sau đây: thạch cao; gỗ; mica hoặc các chất liệu thích hợp khác;
- Thể hiện được màu sắc thực tế của công trình khi xây dựng.

4. Phim 3D cho các phương án tuyển chọn: khuyến khích, nhưng không bắt buộc, đây sẽ là tiêu chí được Hội đồng xem xét cộng thêm điểm.

5. Đĩa CD, DVD hoặc USB: lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh, file báo cáo, phim và bản vẽ để phục vụ hội đồng xét tuyển...

6. Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt hoặc song ngữ Việt - Anh.

7. Đơn vị đo lường:

- Tất cả thông tin đo lường, kích thước đều phải sử dụng hệ thống đo lường là mét (m) hoặc milimét (mm) và có ghi chú rõ trên bản vẽ;
- Sơ bộ tổng mức đầu tư, chi phí tư vấn đề nghị (nếu có) sử dụng đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam.
- Số thứ tự bản vẽ được bố trí bên góc trái bản vẽ, cách 2 đường mép ngoài 1cm, chiều cao số thứ tự là 3cm.

